

Số: 48/2023/QĐST- DS

Ninh Hải, ngày 07 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30/8/2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 127/2023/TLST-DS ngày 31/7/2023.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:**

Ông Lê Văn L, sinh năm 1970 và bà Trần Thị Mộng L, sinh năm 1975.

Cùng nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện Ninh Hải.

- **Bị đơn:** Bà Phạm Thị Kiều T, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện Ninh Hải.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị Kiều T có nghĩa vụ trả cho vợ chồng ông Lê Văn L, bà Trần Thị Mộng L số tiền 237.370.000 đồng (Hai trăm ba mươi bảy triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng), không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Bà Phạm Thị Kiều T phải chịu 5.934.000 đồng (làm tròn số) (năm triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho vợ chồng ông Lê Văn L, bà Trần Thị Mộng L số tiền 6.004.000 đồng (sáu triệu linh bốn nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007628 ngày 18/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu (HS, AV);

Thẩm phán

Trần Thị Thu Hằng

